

Bản án số: 13/2025/HS-PT
Ngày 25-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Thuận;

Bà Dương Thị Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân và bà Nguyễn Thị Hoài Lê – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và 25 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Hùng P, sinh ngày 20/6/1986; nơi ở hiện nay: Thôn L, xã B, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số 051086007699, do Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P1, sinh năm 1960 và bà Lê Tô Thị Ánh T, sinh năm 1961; vợ Võ Thị Thanh H, sinh năm 1989; bị cáo có 02 người con, sinh năm 2014 và năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Nguyễn Quốc B, Luật sư Văn phòng luật sư T1 và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q. Có mặt.

Địa chỉ: Số A đường P, phường N, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/10/2024, Nguyễn Hùng P2, Nguyễn Thanh N và Trương Văn N1 ngồi nhậu tại quán B1, ở thôn L, xã B, tỉnh Quảng

Ngãi. Trong lúc nhậu P2 và N1 phát sinh mâu thuẫn, có lời qua tiếng lại. Sau đó, P2 và N đến nhà ông Nguyễn Tấn T2 để nhậu và hát karaoke. Tại đây, Nguyễn Tấn T3 là con ông Nguyễn Tấn T2 gọi điện rủ Trương Văn N1 đến nhậu, tại đây P2 và N1 tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, có lời qua tiếng lại và được mọi người can ngăn. P2 xin lỗi N1 và mời bia để giải hòa nhưng N1 không uống và nói “*Có Trương Văn N1 thì không có Nguyễn Hùng P2*” nên P2 đứng lên nhờ Nguyễn Tấn T4 là con ông T2 lấy điện thoại để P2 đi về thì N1 tiếp tục nói “*gọi điện cho ai thì điện đi*”, P2 ra lấy xe và gọi điện thoại cho anh ruột là Nguyễn Hùng P và nói với P: Trương Văn N1 đòi đánh P2 và nhờ P đến để dẫn về. Khi P2 gọi điện thoại cho Nguyễn Hùng P, N1 tiếp tục nói với P2 là “*Về đi chứ ở lại là có chuyện đó*” nên P2 lấy xe chạy về, còn Nguyễn Thanh N đi bộ ra sau. Khi ra tới ngõ P bị té xe nên P2 và N đứng ở ngã ba đường liên xóm thôn L, xã B, tỉnh Quảng Ngãi nói chuyện.

Sau khi Nguyễn Hùng P2 gọi điện cho Nguyễn Hùng P, P chạy xe đến nhà ông T2 thì gặp P2 và N. N nói “*Nhật về rồi, không còn ở trong nhà chú Út*” (nhà ông T2), mục đích N nói như vậy để P đi về. P nghe vậy nên điều khiển xe mô tô theo hướng Đông của đường liên xóm về hướng nhà của Trương Văn N1, sau đó Nguyễn Hùng P quay lại đường vào nhà ông T2 thì thấy Nguyễn Tấn T4 và Trương Văn N1. Khi đó, Nguyễn Tấn T4 có cầm vật giống cái rựa nên P điều khiển xe quay lại đến quán nước dừa của bà Nguyễn Thị Mỹ P3 lấy 01 con dao kích thước (38,5 x 7,5) cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rồi điều khiển xe chạy thẳng vào ngõ nhà ông Trần T5 (*bên ngoài nhà ông T2*). Lúc này, N, P2 và T3 đứng nói chuyện ở ngã ba. Khi Nguyễn Hùng P vào thì gặp Trương Văn N1 đi ra nên Nguyễn Hùng P dùng dao chém 01 cái về phía Trương Văn N1, N1 đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào cổ tay trái gây chảy máu, Trương Văn N1 bỏ chạy vào cổng nhà ông Trần T5 thì Nguyễn Hùng P đuổi theo tiếp tục dùng dao chém 02 cái vào vùng lưng Trương Văn N1, sau đó Nguyễn Hùng P lên xe điều khiển về nhà. Lúc này, N từ ngoài ngã ba chạy vào thấy N1 bị thương nên chở N1 đi khám và điều trị tại Trung tâm Y tế B2, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q rồi chuyển ra Bệnh viện Đ để khám và điều trị từ ngày 06/10/2024 đến ngày 14/10/2024 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định số 421/KLTTCT-TTPY, ngày 13/12/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q về kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Trương Văn N1, kết luận như sau:

- Đứt động mạnh trụ cẳng tay trái đã khâu nối kết quả tốt: 05%;
- Sẹo do chém cổ tay trái kích thước (8x0,2)cm: 02%;
- Sẹo mổ cẳng - cổ tay trái kích thước (9,5x0,4)cm: 02%;
- Sẹo vùng lưng trái kích thước (10x0,3)cm: 02%;

Tổng tỷ lệ: 11% (Mười một phần trăm).

Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi tuyên xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/8/2025, bị cáo Nguyễn Hùng P kháng cáo cho rằng hành vi phạm tội của mình không có tính chất côn đồ, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin rút nội dung kháng cáo cho rằng hành vi phạm tội của mình không có tính chất côn đồ, giữ nguyên nội dung kháng cáo khác.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hùng P về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Trần Nguyễn Quốc B bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hùng P: Thông nhất về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, bị cáo đi đến nhà ông T2 3 lần, 2 lần đầu bị cáo không chuẩn bị hung khí nhưng bị hại thách thức và bị Nguyễn Tấn T4 cầm rựa đuổi đánh, bị cáo bộc phát chạy ngang qua quán nước dừa thấy có con dao nên đã lấy và thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã nhận thức được rõ hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có công cách mạng, gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn, con nhỏ bị bệnh hiểm nghèo phải thường xuyên điều trị. Mong Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hùng P làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hùng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận vào chiều ngày

06/10/2024, bị cáo đã có hành vi dùng dao chém vào tay trái và lưng của anh Trương Văn N1, gây thương tích cho anh N1 với tỷ lệ thương tật là 11%.

Bị cáo Nguyễn Hùng P là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật; bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng đã dùng dao chém gây thương tích cho bị hại; hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ. Đây là các hành vi quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hùng P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là côn đồ, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh con bị cáo phải thường xuyên điều trị bệnh thận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được áp dụng thêm cho bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[5] Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[6] Bị cáo Nguyễn Hùng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hùng P. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hùng P.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hùng P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hùng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ngãi;
- TAND khu vực 2 - Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ - Nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 2 - Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lê Thị Mỹ Giang**